

Số: 97 /TB-TTYT

Tân Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

Xét tuyển viên chức năm 2021 của Trung tâm Y tế quận Tân Bình

Căn cứ Công văn số 9304/SYT-TCCB ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021 của Trung tâm Y tế quận Tân Bình.

Căn cứ Kế hoạch số 147/KH-TTYT ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm Y tế quận Tân Bình về xét tuyển viên chức năm 2021.

Trung tâm Y tế quận Tân Bình thông báo tổ chức xét tuyển viên chức năm 2021 như sau:

I. CHỈ TIÊU THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM: 28 chỉ tiêu.

STT	Vị trí việc làm	Chức danh cần tuyển	Khoa, phòng, trạm y tế	Mã ngạch	Số lượng theo đề án	Số lượng hiện có	Số lượng cần tuyển
1	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	Trạm y tế phường 1	V.08.01.03	17	11	1
			Trạm y tế phường 15				1
		Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	Khoa Kiểm soát bệnh tật	V.08.02.06			1
			Trạm y tế phường 4				1
			Trạm y tế phường 5				1
			Trạm y tế phường 7				1
2	Dược sĩ	Dược hạng III	Khoa Dược - TTB - VTYT	V.08.08.22	22	20	1
			Trạm y tế phường 4				1
3	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	Trạm y tế phường 4	V.08.05.12	21	20	1
4	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.18	3	1	2

STT	Vị trí việc làm	Chức danh cần tuyển	Khoa, phòng, trạm y tế	Mã ngạch	Số lượng theo đề án	Số lượng hiện có	Số lượng cần tuyển
5	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	Phòng khám đa khoa	V.08.06.16	17	13	1
			Trạm y tế phường 4				1
			Trạm y tế phường 7				1
			Trạm y tế phường 8				1
6	Y tế công cộng	Y tế công cộng hạng III	Khoa Kiểm soát bệnh tật	V.08.04.10	2	0	1
			Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng				1
7	Kỹ sư ngành y tế	Kỹ sư hạng III	Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	V.05.02.07	6	4	2
8	Tổ chức nhân sự	Chuyên viên	Phòng Tổ chức - Hành chính	01.003	2	1	1
9	Hành chính tổng hợp - Quản trị	Chuyên viên	Phòng Tổ chức - Hành chính	01.003	4	3	1
10	Kế hoạch - Nghịệp vụ	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch - Nghịệp vụ	01.003	7	2	2
			Phòng Tổ chức - Hành chính			0	2
			Phòng khám đa khoa			1	0
11	Tài chính - Kế toán	Kế toán viên	Phòng Tài chính - Kế toán	06.031	8	6	2

STT	Vị trí việc làm	Chức danh cần tuyển	Khoa, phòng, trạm y tế	Mã ngạch	Số lượng theo đề án	Số lượng hiện có	Số lượng cần tuyển
12	Công tác xã hội - tư vấn	Công tác xã hội viên	Phòng Truyền thông Giáo dục sức khỏe	V.09.04.02	2	1	1
Tổng cộng					111	83	28

II. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN

1. Hình thức:

Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định.

Vòng 2:

a. Phỏng vấn để kiểm tra năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

b. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

2. Nội dung:

a. Kiến thức chung (40 điểm).

b. Kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ (60 điểm): Được phỏng vấn với nội dung theo từng vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp.

c. Thời gian phỏng vấn: 30 phút.

d. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Về điều kiện dự tuyển:

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định như sau:

a) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

b) Có lý lịch rõ ràng;

c) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm (Người trúng tuyển sẽ được thực hiện xác minh văn bằng, chứng chỉ theo quy định).

d) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

đ) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Trung tâm Y tế xác định tại biểu chỉ tiêu tuyển dụng (đính kèm), không phân biệt loại hình đào tạo.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức: Theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức năm 2010 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 12 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 như sau:

“2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng”.

3. Tiêu chuẩn từng vị trí gắn với chức danh nghề nghiệp:

a) Văn bằng chuyên môn: (theo biểu chỉ tiêu đính kèm)

b) Yêu cầu về chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo vị trí cần tuyển: (theo biểu chỉ tiêu đính kèm)

Lưu ý:

- Đối với các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C được cấp trước ngày 10/8/2016 thì được công nhận tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên (chứng chỉ A, B, C) được cấp trước ngày 15/01/2020 vẫn có giá trị sử dụng theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo

chương trình giáo dục thường xuyên tại Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06/06/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được cấp sau ngày 15/5/2019 phải theo danh mục các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ do Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục & Đào tạo công bố (theo Thông báo số 138/TB-QLCL ngày 08/02/2021 của Cục Quản lý chất lượng).

- Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Người trúng tuyển được thực hiện xác minh văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

5. Hồ sơ tham gia dự tuyển:

a) Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ.

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế quận Tân Bình.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế quận Tân Bình (mang bản chính các văn bằng để đối chiếu).

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

b) Hồ sơ dự tuyển sau khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

Khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Trung tâm Y tế quận Tân Bình để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp; chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân;

- Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe.

Đối với người có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước ngoài cấp thì giấy khám sức khỏe được sử dụng trong trường hợp Việt Nam và quốc gia hoặc vùng lãnh thổ cấp giấy khám sức khỏe có điều ước hoặc thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau và thời hạn sử dụng của giấy khám sức khỏe đó không quá 6 tháng kể từ ngày được cấp. Giấy khám sức khỏe phải được dịch sang tiếng Việt có chứng thực bản dịch.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

c) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Giám đốc Trung tâm Y tế đề nghị Sở Y tế ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển. Người đăng ký dự

tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển.

d) Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

e) Thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng, nếu thí sinh nào đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ dự tuyển không hoàn trả lại.

f) Giám đốc Trung tâm Y tế quận Tân Bình có trách nhiệm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ dự tuyển của những ứng viên đủ điều kiện theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, LỆ PHÍ

1. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày 23/12/2021 đến hết ngày 22/01/2022, trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6.

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Địa điểm tiếp nhận phiếu:

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế quận Tân Bình.

3. Lệ phí xét tuyển: dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/người.

4. Thông tin liên hệ:

- Phòng Tổ chức - Hành chính/Trung tâm Y tế quận Tân Bình (Số 12 Tân Hải, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Điện thoại: (028) 38.125.208

VII. THÔNG BÁO NGƯỜI ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ PHÒNG VẤN

Dự kiến từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022: Niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện tham dự xét tuyển (Vòng 2) tại Bảng tin của Trung tâm Y tế quận Tân Bình và thông báo trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế quận Tân Bình <http://trungtamytetanbinh.vn> hoặc qua tin nhắn/địa chỉ mail của cá nhân.

VIII. THỜI GIAN DỰ KIẾN PHÒNG VẤN

Dự kiến từ ngày 18/02/2022 đến ngày 25/02/2022: Phòng vấn để kiểm tra năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (thời gian chính thức sẽ thông báo cụ thể sau).

Trên đây là thông báo xét tuyển viên chức năm 2021 của Trung tâm Y tế quận Tân Bình./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP.HCM (để báo cáo);
- Trang thông tin điện tử TTYT;
- Bảng thông tin Trung tâm TTYT;
- Lưu: VT (TCHC, DNT)/.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Trang

BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU, CƠ CẤU ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN BÌNH



(Ban hành kèm theo Thông báo số 97 /TB-TTYT ngày 21 / 12 /2021 của Trung tâm Y tế quận Tân Bình)

1. Chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III (Mã ngạch: V.08.01.03)

- Vị trí việc làm: Bác sĩ.
- Phân bổ: Trạm y tế phường 1, Trạm y tế phường 15.
- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp bác sĩ trở lên (trừ bác sĩ chuyên ngành y học dự phòng);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 6 của Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1, Điều 6 của Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ hạng III, cụ thể như sau:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường cho người bệnh;
- Xử trí cấp cứu thông thường, phát hiện kịp thời bệnh vượt quá khả năng điều trị báo cáo bác sĩ cấp cao hơn để có hướng xử trí hoặc chuyển đi điều trị ở tuyến trên hoặc theo lĩnh vực chuyên khoa;
- Tham gia hội chẩn chuyên môn;
- Thực hiện quản lý và cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh: phát hiện và báo cáo sai sót chuyên môn kỹ thuật, tham gia giám sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi chuyên môn được giao;
- Xác định nhu cầu và những nội dung cần hướng dẫn, giáo dục sức khỏe;
- Thực hiện tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe; đánh giá hoạt động tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe;
- Đề xuất biện pháp quản lý sức khỏe trong phạm vi được giao;

- Tư vấn cho người bệnh hoặc gia đình người bệnh lựa chọn các dịch vụ y tế phù hợp;
- Vận hành và sử dụng được thiết bị y tế phục vụ chẩn đoán, can thiệp điều trị, cấp cứu trong phạm vi được giao;
- Tham gia giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thuộc chuyên khoa hoặc lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật;
- Tham gia công tác chỉ đạo tuyến về chuyên môn kỹ thuật, triển khai phòng chống dịch và bệnh xã hội khi được giao; tham gia hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu ở tuyến y tế cơ sở;
- Tham gia biên soạn tài liệu chuyên môn; tham gia xây dựng quy chế, quy trình kỹ thuật chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao;
- Tham gia hướng dẫn viên chức, học sinh, sinh viên chuyên ngành y;
- Tham gia hoặc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.

Một số công việc khác:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch chi tiết, báo cáo chi tiết chương trình của đơn vị;
- Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, bệnh mãn tính không lây (Tim mạch, tiểu đường, huyết áp, ung thư...); phòng chống tác hại thuốc lá; quản lý sức khỏe người cao tuổi; người tàn tật và thực hiện các dự án do các tổ chức phi chính phủ tài trợ thông qua Sở Y tế;
- Thực hiện khám sức khỏe và quản lý các chỉ số sức khỏe và tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác lên tuyến trên theo quy định thuộc đơn vị mình phụ trách;
- Quản lý công tác khám chữa bệnh bằng BHYT và phòng khám bác sĩ gia đình tuyến trung tâm và tuyến phường;
- Thực hiện quản lý và thống kê thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự hàng năm;
- Thực hiện một số công việc khác khi lãnh đạo đơn vị giao.

2. Chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ Y học dự phòng hạng III (Mã ngạch: V.08.02.06)

- Vị trí việc làm: Bác sĩ.
- Phân bổ: Khoa Kiểm soát bệnh tật, Trạm y tế phường 4, Trạm y tế phường 5, Trạm y tế phường 7.
- Số lượng chỉ tiêu: 4.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ chuyên ngành y học dự phòng trở lên.
- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 9 của Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1, Điều 9 của Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ Y học dự phòng hạng III với một số nhiệm vụ cụ thể sau sau:

- Thông tin, giáo dục, truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe; quản lý sức khỏe và đề xuất biện pháp quản lý sức khỏe tại cộng đồng;

- Thực hiện công tác chỉ đạo tuyên truyền và các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn về y tế dự phòng: phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh xã hội, quản lý chương trình y tế, truyền thông giáo dục sức khỏe, sức khỏe lao động, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích;

- Theo dõi, giám sát, phát hiện, đánh giá, kiểm soát và khống chế: yếu tố nguy cơ gây dịch, tác nhân gây bệnh, bệnh nghề nghiệp, bệnh liên quan đến yếu tố môi trường, tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm, sức khỏe lao động và yếu tố nguy cơ khác đối với sức khỏe cộng đồng;

- Thực hiện biện pháp kiểm soát và khống chế dịch bệnh, tác nhân truyền nhiễm gây dịch nhất là ổ dịch bệnh mới phát sinh;

- Phòng chống bệnh không lây nhiễm, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Tham gia quản lý, chăm sóc tại cộng đồng: bệnh mãn tính, bệnh nghề nghiệp, bệnh xã hội và phục hồi chức năng;

- Khám, chữa bệnh thông thường và xử trí cấp cứu ban đầu;

- Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo quy định;

- Hướng dẫn và đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật cho viên chức, học sinh và sinh viên thuộc chuyên ngành;

- Tham gia nghiên cứu khoa học.

Một số công việc khác:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch chi tiết, báo cáo chi tiết chương trình của đơn vị;

- Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, bệnh mãn tính không lây (Tim mạch, tiểu đường, huyết áp, ung thư...); phòng chống tác hại thuốc lá; quản lý sức

khỏe người cao tuổi; người tàn tật và thực hiện các dự án do các tổ chức phi chính phủ tài trợ thông qua Sở Y tế;

- Thực hiện khám sức khỏe, quản lý các chỉ số sức khỏe và tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác lên tuyến trên theo quy định thuộc đơn vị mình phụ trách;

- Quản lý công tác khám chữa bệnh bằng BHYT và phòng khám bác sĩ gia đình tuyến trung tâm và tuyến phường;

- Thực hiện quản lý và thống kê thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự hàng năm;

- Thực hiện một số công việc khác khi lãnh đạo đơn vị giao.

3. Chức danh nghề nghiệp: Dược hạng III (Mã ngạch: V.08.08.22)

- Vị trí việc làm: Dược sĩ.

- Phân bổ: Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trạm tế phường 4.

- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học dược trở lên;

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 6 Thông tư số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1, Điều 6 của Thông tư số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược hạng III với một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Lập kế hoạch và thực hiện việc cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, hóa chất, nguyên liệu, vật tư y tế tiêu hao;

- Tổ chức thực hiện pha chế thuốc (thuốc cho chuyên khoa nhi, chuyên khoa ung bướu, thuốc mắt, tai mũi họng, da liễu), thuốc thử, hóa chất sát khuẩn, bào chế thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;

- Thực hiện công tác bảo đảm chất lượng thuốc pha chế tại đơn vị;

- Tham gia hội chẩn khi có yêu cầu;

- Thông tin, tư vấn, hướng dẫn sử dụng thuốc; giám sát kê đơn và sử dụng thuốc, đánh giá việc sử dụng thuốc;

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo thông tin liên quan đến tác dụng không mong muốn của thuốc;

- Thực hiện lấy mẫu thuốc trên thị trường để kiểm tra theo dõi, đánh giá chất lượng thuốc lưu hành;

- Quản lý, hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị phục vụ cho kỹ thuật chuyên môn về dược, kiểm nghiệm, hóa sinh trong phạm vi được giao;

- Tham gia xây dựng quy trình, hướng dẫn chuyên môn về công tác dược, bao gồm: kiểm nghiệm, bào chế, hóa sinh, dược liệu, cấp phát thuốc;

- Tham gia, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và thẩm định phương pháp kiểm nghiệm;

- Tham gia nghiên cứu khoa học, đào tạo, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật cho học sinh, sinh viên và cán bộ y tế;

- Tham gia công tác chỉ đạo tuyến;

- Chịu trách nhiệm về công tác thống kê, báo cáo.

4. Chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III (Mã ngạch: V.08.05.12)

- Vị trí việc làm: Điều dưỡng.

- Phân bổ: Trạm tế phường 4.

- Số lượng chỉ tiêu: 1.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học điều dưỡng trở lên;

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III với một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Khám, nhận định, xác định vấn đề, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá kết quả chăm sóc người bệnh;

- Theo dõi, phát hiện, ra quyết định, xử trí về chăm sóc và báo cáo kịp thời những diễn biến bất thường của người bệnh cho bác sĩ điều trị;

- Thực hiện và kiểm tra, đánh giá công tác chăm sóc giảm nhẹ cho người bệnh giai đoạn cuối và hỗ trợ tâm lý cho người nhà người bệnh;
- Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, kỹ thuật điều dưỡng chuyên sâu, phức tạp, kỹ thuật phục hồi chức năng đối với người bệnh;
- Nhận định nhu cầu dinh dưỡng, thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh;
- Thực hiện và tham gia việc ghi chép hồ sơ theo quy định;
- Tham gia xây dựng và thực hiện quy trình chăm sóc người bệnh.
- Chuẩn bị sẵn sàng thuốc và phương tiện cấp cứu;
- Thực hiện kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu, xử trí trong những tình huống khẩn cấp như: sốc phản vệ, cấp cứu người bệnh ngừng tim, ngừng thở và một số kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu chuyên khoa;
- Tham gia cấp cứu dịch bệnh và thảm họa;
- Đánh giá nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe đối với người bệnh;
- Hướng dẫn người bệnh về chăm sóc và phòng bệnh;
- Tham gia xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu và thực hiện truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe;
- Đánh giá công tác truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe;
- Truyền thông, giáo dục vệ sinh phòng bệnh tại cơ sở y tế và cộng đồng;
- Thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu và các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Thực hiện kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng tại nhà: tiêm, truyền, chăm sóc vết thương, chăm sóc người bệnh có dẫn lưu và chăm sóc phục hồi chức năng;
- Thực hiện quyền của người bệnh, biện hộ quyền hợp pháp của người bệnh theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người bệnh;
- Phối hợp với bác sĩ điều trị phân cấp chăm sóc và tổ chức thực hiện chăm sóc người bệnh;
- Phối hợp với bác sĩ điều trị chuẩn bị và hỗ trợ cho người bệnh chuyển khoa, chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, ra viện;
- Hỗ trợ, giám sát và chịu trách nhiệm về chuyên môn đối với việc thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng cấp thấp hơn;
- Thực hiện quản lý hồ sơ, bệnh án, buồng bệnh, người bệnh, thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao;
- Đào tạo và hướng dẫn thực hành cho học sinh, sinh viên và viên chức điều dưỡng;
- Thực hiện nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong chăm sóc người bệnh và áp dụng cải tiến chất lượng trong chăm sóc người bệnh;

- Tham gia xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo liên tục đối với viên chức điều dưỡng.

5. Chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật y hạng III (Mã ngạch: V.08.07.18)

- Vị trí việc làm: Kỹ thuật y.

- Phân bổ: Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.

- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, ...);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 11 Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên y hạng III.

Mô tả công việc:

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1, Điều 11 của Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên y hạng III như sau:

- Tổ chức đón tiếp, hướng dẫn, chuẩn bị và giúp đỡ người bệnh trước, trong và sau khi tiến hành kỹ thuật y;

- Tổ chức, đón tiếp, hướng dẫn cá nhân, tổ chức gửi/chuyển mẫu và thu nhận, bảo quản, vận chuyển mẫu cho kiểm nghiệm an toàn thực phẩm, sức khỏe môi trường - nghề nghiệp;

- Chuẩn bị, kiểm tra, giám sát việc chuẩn bị phương tiện, dụng cụ, thuốc, hóa chất theo đúng yêu cầu kỹ thuật chuyên khoa;

- Thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn; phối hợp thực hiện các kỹ thuật phức tạp khi được phân công;

- Tổ chức, thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chế độ kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn trong chuyên môn;

- Theo dõi, thống kê các hoạt động chuyên môn theo quy định;

- Lập kế hoạch quản lý, định kỳ kiểm kê, báo cáo về việc sử dụng trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, sinh phẩm thuốc trong phạm vi được giao theo quy định;

- Sử dụng, hướng dẫn sử dụng, bảo quản trang thiết bị y tế trong phạm vi quản lý; phát hiện, báo cáo và xử lý lỗi kỹ thuật đơn giản;
- Tham gia kiểm tra, đánh giá công tác chuyên môn khi được phân công. Tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn của viên chức kỹ thuật y ở cấp thấp hơn thuộc phạm vi được giao.
- Thông báo kịp thời chỉ số, hình ảnh liên quan đến người bệnh cho bác sĩ điều trị;
- Tham gia hội chẩn khi được phân công;
- Bảo đảm phục vụ kịp thời chính xác, khách quan và trung thực;
- Bảo đảm kết quả xét nghiệm chính xác;
- Thực hiện quyền của người bệnh, cá nhân/tổ chức gửi mẫu xét nghiệm theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức, thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn cho người bệnh;
- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng trong phạm vi được giao;
- Tham gia phòng chống dịch và thảm họa khi có yêu cầu.
- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên, kỹ thuật y khi được phân công;
- Tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật;
- Áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bằng chứng y học trong thực hành kỹ thuật y.

6. Chức danh nghề nghiệp: Hộ sinh hạng IV (Mã ngạch: V.08.06.16)

- Vị trí việc làm: Hộ sinh.
- Phân bổ: Phòng khám đa khoa, Trạm tế phường 4, Trạm tế phường 7, Trạm tế phường 8.
- Số lượng chỉ tiêu: 4.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hộ sinh.
- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;
- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 9 của Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

Mô tả công việc:

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1, Điều 9 của Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV như sau:

- Khám và nhận định tình trạng sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ, xác định vấn đề ưu tiên cần chăm sóc của từng đối tượng;
- Lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ;
- Theo dõi, đánh giá diễn biến hằng ngày của bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ; phát hiện, xử trí ban đầu, tiên lượng, báo cáo kịp thời những diễn biến bất thường cho bác sĩ điều trị và hộ sinh phụ trách, thực hiện y lệnh của bác sĩ và phối hợp với hộ sinh khác xử trí diễn biến bất thường;
- Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và phục hồi chức năng cơ bản, kỹ thuật chăm sóc sản khoa, chăm sóc sơ sinh thiết yếu; phụ giúp bác sĩ và hộ sinh khác thực hiện kỹ thuật chăm sóc sản khoa, chăm sóc sơ sinh chuyên sâu theo y lệnh của bác sĩ và sự phân công của hộ sinh phụ trách;
- Nhận định nhu cầu dinh dưỡng và thực hiện chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ sơ sinh;
- Thực hiện chăm sóc giảm nhẹ và hỗ trợ tâm lý cho người bệnh giai đoạn cuối;
- Ghi chép hồ sơ theo quy định;
- Bảo quản thuốc và trang thiết bị y tế được phân công phụ trách, phát hiện hỏng hóc kịp thời để đề nghị sửa chữa.
- Lập kế hoạch: khám và quản lý thai đối với sản phụ trong trường hợp sản phụ không thể đến cơ sở y tế; khám, chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh trong giai đoạn sau sinh tại nhà; truyền thông, giáo dục và tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản;
- Giám sát, hỗ trợ hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh tại cộng đồng;
- Tham gia chăm sóc sức khỏe ban đầu và chương trình mục tiêu quốc gia, cấp cứu dịch bệnh và thảm họa khi có yêu cầu;
- Chuẩn bị sẵn sàng thuốc và phương tiện cấp cứu;
- Tổ chức, thực hiện sơ cứu, cấp cứu sản khoa, cấp cứu hồi sức sơ sinh ban đầu; kịp thời báo cáo và phối hợp với bác sĩ phụ trách hoặc chuyển cơ sở y tế tuyến trên;
- Thực hiện truyền thông, giáo dục, tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản (bao gồm cả nam giới), chăm sóc sơ sinh, kế hoạch hóa gia đình, phá thai an toàn, phòng chống bạo lực giới tại cơ sở y tế và cộng đồng;
- Thực hiện việc chuẩn bị cho bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ nhập viện, chuyển khoa, chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, ra viện khi có chỉ định của bác sĩ;

- Quản lý bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ, thuốc, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, hồ sơ bệnh án. Tạo điều kiện để bà mẹ, người bệnh và người sử dụng dịch vụ quyền được tham gia vào quá trình chăm sóc, điều trị;

- Thực hiện quyền của bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ theo quy định của pháp luật; Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ;

- Tham gia nghiên cứu khoa học; áp dụng sáng kiến, cải tiến chất lượng trong chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ.

7. Chức danh nghề nghiệp: Y tế công cộng hạng III (Mã ngạch: V.08.04.10)

- Vị trí việc làm: Y tế công cộng.

- Phân bổ: Khoa Kiểm soát bệnh tật, Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng

- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành y tế công cộng hoặc bác sĩ trở lên chuyên ngành y học dự phòng.

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 6 Thông tư số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng.

Mô tả công việc:

Thực hiện nhiệm vụ theo Quy định tại khoản 1, Điều 6 Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng hạng III, cụ thể như sau:

- Tham gia xây dựng và triển khai các nghiên cứu khoa học để xác định nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ tác động đến sức khỏe cộng đồng;

- Tham gia xác định những vấn đề sức khỏe ưu tiên của cộng đồng để giải quyết;

- Tham gia xây dựng hệ thống giám sát về tình trạng sức khỏe cộng đồng và đánh giá hệ thống giám sát;

- Tham gia lập kế hoạch xử lý các vấn đề sức khỏe ưu tiên dựa trên cơ sở những nguồn lực sẵn có và sự tham gia của cộng đồng, đề xuất những giải pháp thích hợp nhằm giải quyết có hiệu quả nhất các vấn đề sức khỏe ưu tiên của cộng đồng;

- Tham gia xây dựng kế hoạch giám sát hỗ trợ, theo dõi và đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch xử lý các vấn đề sức khỏe cộng đồng;

- Đưa ra các đề xuất làm căn cứ cho việc hoạch định chính sách liên quan đến lĩnh vực y tế công cộng;

- Tham gia điều phối và thực hiện kế hoạch đã đề ra, bao gồm cả việc huy động các nguồn lực của cộng đồng, thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, hướng dẫn các biện pháp thích hợp để quản lý nguy cơ và sức khỏe cho các đối tượng trong cộng đồng, tham gia công tác chỉ đạo tuyến trước và chăm sóc sức khỏe ban đầu khi có yêu cầu;

- Tham gia giám sát, đánh giá tiến độ, hiệu quả việc thực hiện kế hoạch đề ra và bổ sung, sửa đổi kế hoạch khi cần thiết;

- Thực hiện việc thống kê, báo cáo tiến trình thực hiện kế hoạch và những vấn đề nảy sinh;

- Tham gia đề xuất biện pháp để duy trì và mở rộng các kế hoạch chăm sóc sức khỏe cộng đồng;

- Tham gia nghiên cứu đề tài khoa học;

- Hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật chuyên ngành y tế công cộng cho viên chức y tế công cộng, học sinh và sinh viên;

- Quản lý các nguồn lực thuộc phạm vi được phân công phụ trách.

8. Chức danh nghề nghiệp: Kỹ sư hạng III (Mã ngạch: V.05.02.07)

- Vị trí việc làm: Kỹ sư ngành y tế.

- Phân bổ: Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng.

- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ.

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 3, Điều 10 Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh chuyên ngành khoa học và công nghệ:

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn chức danh kỹ sư hạng III, cụ thể như sau:

- Xây dựng, tổ chức chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật được giao nhằm bảo đảm các hoạt động thường xuyên của quá trình phát triển, ứng dụng và triển khai công nghệ;

- Chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực chuyên môn;

- Thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện công tác quản lý công nghệ trong phạm vi được giao, tham gia biên soạn và nghiên cứu xây dựng hoàn chỉnh hệ thống định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật của lĩnh vực công nghệ đảm nhiệm.

9. Chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên (Mã ngạch: 01.003).

- Vị trí việc làm: Tổ chức nhân sự, Hành chính tổng hợp - Quản trị, Kế hoạch - Nghiệp vụ.

- Phân bổ: Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ.

- Số lượng chỉ tiêu: 6.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại khoản 3, Điều 7 Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo quy định tại khoản 2, Điều 7 Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư, cụ thể như sau:

- Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện quy định, quy chế quản lý nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực, địa phương; tham gia xây dựng cơ chế, các quyết định cụ thể của từng nội dung quản lý theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế;

- Tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định xử lý các vấn đề cụ thể; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan, các công chức khác trong việc thực hiện công việc đúng thẩm quyền, trách nhiệm được giao;

- Tham gia kiểm tra, thu thập thông tin, thống kê, quản lý hồ sơ, lưu trữ tư liệu, số liệu nhằm phục vụ công tác;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đề xuất các biện pháp để thực hiện các quy định hoặc quyết định quản lý đạt kết quả;

- Trực tiếp thực thi công vụ và các nhiệm vụ khác được cấp trên giao.

10. Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên (Mã ngạch: 06.031)

- Vị trí việc làm: Tài chính - Kế toán.
- Phân bổ: Phòng Tài chính - Kế toán.
- Số lượng chỉ tiêu: 2.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại Điều 7 của Thông tư số 77/2019/TT-BNV ngày 11/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

+ Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và tương đương hoặc chứng chỉ anh văn trình độ B trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hoặc tin học chứng chỉ A trở lên theo quy định tại Điều 23, Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 trước ngày 10/8/2016.

Mô tả công việc:

Thực hiện công việc theo Quy định tại Điều 7 của Thông tư số 77/2019/TT-BNV ngày 11/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch kế toán viên, cụ thể như sau:

- Ghi chép, tính toán, tổng hợp và phân tích số liệu kế toán phục vụ cho các phần hành, phần việc phụ trách, cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại đơn vị;

- Tổ chức thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị, bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán, cung cấp thông tin thuộc phần hành, phần việc được phân công hoặc phụ trách;

- Triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán theo quy định;

- Tổ chức phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí thuộc phần hành, phần việc phụ trách và đề xuất biện pháp quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn vốn hoặc kinh phí;

- Tham gia nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán; các văn bản pháp luật hướng dẫn về chế độ nghiệp vụ kế toán.

Một số công việc khác:

- Căn cứ vào chế độ, chính sách hiện hành và kế hoạch công tác của đơn vị, lập dự toán ngân sách, kế hoạch thu chi của đơn vị và tổ chức thực hiện khi kế hoạch được phê duyệt.

- Theo định hướng hạch toán kinh tế trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, tổ chức và quản lý chặt chẽ việc thu viện phí theo quy định.

- Theo kế hoạch ngân sách và các nguồn thu khác, tổ chức xây dựng định mức chi tiêu cho từng hoạt động cụ thể của đơn vị.

- Tổ chức công tác kế toán trong đơn vị theo đúng quy định hiện hành. Thực hiện các nghiệp vụ kế toán lao động tiền lương, chế độ chính sách, vật tư tài sản, hành chính sự nghiệp chính xác, kịp thời. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác kế toán, chế độ thu chi của đơn vị.

- Định kỳ thực hiện báo cáo quyết toán, tổng kết tài sản, kiểm kê tài sản.

- Tổ chức bảo quản lưu trữ các chứng từ, sổ sách kế toán đúng theo quy định.

- Tổng hợp tình hình, số liệu cụ thể, phân tích kết quả hoạt động của đơn vị.

11. Chức danh nghề nghiệp: Công tác xã hội viên hạng III (Mã ngạch: V.09.04.02)

- Vị trí việc làm: Công tác xã hội - tư vấn.

- Phân bổ: Phòng Truyền thông giáo dục sức khỏe.

- Số lượng chỉ tiêu: 1.

Yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khoa học xã hội khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Các tiêu chuẩn khác theo Quy định tại khoản 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 19/8/2015 của Bộ Lao động Thương binh xã hội và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội.

Mô tả công việc:

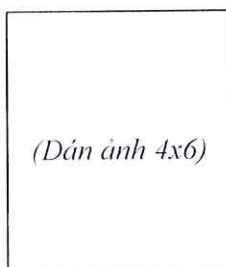
- Sàng lọc, phân loại và tiếp nhận đối tượng;

- Đánh giá tâm sinh lý, tình trạng sức khỏe, nhân thân và các nhu cầu sử dụng dịch vụ công tác xã hội của đối tượng;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch trợ giúp cho đối tượng;
- Trực tiếp cung cấp, thực hiện các dịch vụ công tác xã hội có yêu cầu cơ bản về lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành công tác xã hội như: tư vấn, tham vấn, trị liệu, phục hồi chức năng, giáo dục, đàm phán, hòa giải, biện hộ, tuyên truyền;
- Theo dõi và rà soát lại hoạt động can thiệp theo sự phân công; đề xuất điều chỉnh kế hoạch trợ giúp nếu cần thiết;
- Hỗ trợ đối tượng hòa nhập cộng đồng;
- Thu thập dữ liệu, tổng hợp, phân tích và dự báo sự tiến triển của đối tượng;
- Đánh giá, rút kinh nghiệm về hoạt động nghiệp vụ công tác xã hội trong phạm vi công việc được giao; đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn và quy trình nghiệp vụ công tác xã hội;
- Tham gia nghiên cứu các đề án, đề tài khoa học về công tác xã hội trong phạm vi được phân công;
- Tham gia biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu về công tác xã hội và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho viên chức và cộng tác viên công tác xã hội theo sự phân công.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ đ Nữ đ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao: ..., Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

(1) Mục Vị trí dự tuyển: Ghi đúng tên vị trí việc làm, khoa phòng, tên chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển theo Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng viên chức được đăng tải trên trang thông tin điện tử Bệnh viện Y (Ví dụ: Bác sĩ điều trị (Bác sĩ hạng III), Kỹ thuật y chẩn đoán hình ảnh (Kỹ thuật y hạng IV),...)

(2) Mục đơn vị dự tuyển: Ghi tên Bệnh viện A, Trung tâm X,...

I. Thông tin cá nhân:

(1) Họ và tên: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên như trong giấy khai sinh bằng chữ in hoa. Ví dụ: NGUYỄN VĂN A.

(2) Ngày, tháng, năm sinh: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh. Ví dụ: 01/01/1990.

(3) Nam/Nữ: Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam/Nữ.

(4) Dân tộc: Ghi theo giấy khai sinh. Ví dụ: Kinh, Hoa, Chăm, Mường

(5) Số CMND hoặc CCCD, ngày cấp, nơi cấp: Ghi đúng và đầy đủ thông tin được cấp trên CMND hoặc thẻ CCCD.

(6) Số điện thoại di động để báo tin: Ghi rõ, đầy đủ số điện thoại liên hệ và số điện thoại này đơn vị phải liên lạc được khi cần thiết và địa chỉ email nếu có.

(7) Quê quán: Ghi rõ 3 cấp Phường (Xã), Quận (Huyện), Tỉnh (Thành phố). Ví dụ: Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(8) Hộ khẩu thường trú: Ghi chính xác, đầy đủ thông tin. Ví dụ: 59 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(9) Chỗ ở hiện nay (để báo tin): Ghi chính xác, đầy đủ địa chỉ đang ở để liên lạc khi cần gửi thông báo kết quả điểm tuyển dụng và kết quả trúng tuyển viên chức. Ví dụ: 59 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

(10) Tình trạng sức khỏe, chiều cao, cân nặng: Căn cứ theo kết luận của Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng theo qui định.

(11) Thành phần bản thân hiện nay: Ghi rõ: sinh viên mới tốt nghiệp, viên chức hoặc lao động hợp đồng (làm công việc chuyên môn gì?) hoặc chưa có việc làm.

(12) Trình độ văn hóa: Ghi rõ 12/12 Chính quy hoặc 12/12 Bổ túc văn hóa.

(13) Trình độ chuyên môn: Khai theo văn bằng chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển. Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn cao nhất được cấp. Ví dụ: Tiến sĩ, Chuyên khoa cấp 2, Chuyên khoa cấp 1, Nội trú, Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

(14) Loại hình đào tạo của văn bằng chuyên môn tại mục: Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn cao nhất được cấp. Ví dụ: Chính quy/Tại chức/Liên thông/Từ xa,...

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

II. Thông tin cơ bản về gia đình: Ghi đầy đủ, chính xác thông tin họ tên, ngày tháng năm sinh, Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác của cha, mẹ, anh, chị, em và con.

III. Thông tin về quá trình đào tạo:

(1) Ghi đầy đủ, chính xác tất cả văn bằng chuyên môn, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành có liên quan đến yêu cầu của vị trí việc làm, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã được cấp.

Đối với thí sinh có nhiều bằng chuyên môn (Tiến sĩ, Chuyên khoa Cấp 2, Chuyên khoa Cấp 1, Nội trú, Thạc sĩ...) thì phải ghi đầy đủ tất cả các thông tin có liên quan đến các văn bằng trên theo thứ tự quá trình học từ thấp đến cao.

Những trường hợp ghi các thông tin không chính xác, đầy đủ các văn bằng chuyên môn, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì kết quả tuyển dụng viên chức sẽ bị hủy.

(2) Tên trường, cơ sở đào tạo cấp: Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn, chứng chỉ được cấp. Ví dụ: Trường Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh,...

(3) Trình độ văn bằng, chứng chỉ:

+ Đối với văn bằng: Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn được cấp. Ví dụ: Tiến sĩ, Chuyên khoa Cấp 2, Chuyên khoa Cấp 1, Nội trú, Thạc sĩ.

+ Đối với chứng chỉ: Ghi đầy đủ, chính xác theo chứng chỉ đào tạo chuyên ngành (nếu có), chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã được cấp. Ví dụ: Chứng chỉ Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; Chứng chỉ Tin học ứng dụng A, B, C; Chứng chỉ ngoại ngữ: Anh văn bậc 2/6, Anh-A,B,C; Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế TOEIC/TOEFT/IELTS, ghi rõ tổng điểm đạt được (Ví dụ: TOEIC 500, DELF A2, IELTS 4.5...)

(4) Ghi rõ chuyên ngành đào tạo (theo bảng điểm).

(5) Ghi rõ ngành đào tạo (theo bằng tốt nghiệp).

(6) Hình thức đào tạo: Ghi rõ: Chính quy/Tại chức/Liên thông/Từ xa,...Nếu là Chứng chỉ ghi: Bồi dưỡng;

IV. Thông tin quá trình công tác (nếu có): Ghi quá trình công tác có liên quan đến vị trí dự tuyển đến nay.

V. Miễn thi ngoại ngữ, tin học: Bỏ trống nếu tham dự xét tuyển

VI. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ: Bỏ trống nếu tham dự xét tuyển

VII. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Lưu ý: Các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển phải được điền đầy đủ và chính xác, không được bỏ trống.

Thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển cùng với bản photo có công chứng các giấy tờ về đối tượng ưu tiên (nếu có).

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2021

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾: Điều dưỡng chăm sóc (Điều dưỡng hạng III)

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾: Bệnh viện A

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: Nguyễn Văn Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1994 Nam ⁽³⁾ ☒ Nữ ☐
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: 0909xxxxxx. Ngày cấp: dd/mm/yyyy Nơi cấp: TP.Hồ Chí Minh Số điện thoại di động để báo tin: 0909xxxxxx Email: xyz@gmail.com Quê quán: Xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố.
Hộ khẩu thường trú: Xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố
Chỗ ở hiện nay (để báo tin): Số nhà, Xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố
Tình trạng sức khỏe: Tốt, Chiều cao: 1m75, Cân nặng: 70 kg
Thành phần bản thân hiện nay: Sinh viên mới tốt nghiệp (hoặc nhân viên hợp đồng, lao động tự do).
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Đại học điều dưỡng

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.)
Cha	Nguyễn Văn An	01/02/1961	Quận X, TP.Hồ Chí Minh, buôn bán
Mẹ	Trần Thị Việt	10/04/1963	Huyện Y, TP.Hồ Chí Minh, nội trợ
Chị			

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ
25/10/2016	ĐH Y dược TP.Hồ Chí Minh	Đại học	211336	Điều dưỡng	Điều dưỡng đa khoa	Chính quy	Giỏi
18/08/2015	ĐHSP TP.HCM (Trung tâm tin học ngoại ngữ XYZ)	A2	5785378	Bỏ trống không ghi	Tiếng anh	Chứng chỉ	Level 2
16/07/2015	ĐH Khoa học tự nhiên (Trung tâm tin học ngoại ngữ ABC)	Ứng dụng CNTT cơ bản	4926849	Bỏ trống không ghi	Tin học	Chứng chỉ	Đạt

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác
10/10/2017 đến nay	Nhân viên hợp đồng tạixyz

MẪU HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: **Bỏ trống nếu tham dự xét tuyển**

(nếu được miễn thi thì ghi có bằng tốt nghiệp đại học)

Miễn thi tin học do: **Bỏ trống nếu tham dự xét tuyển**

(nếu được miễn thi thì ghi có bằng tốt nghiệp tin học hoặc toán-tin)

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: **Bỏ trống nếu tham dự xét tuyển**

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....**Không**.....

.....(nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào).....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT
PHIẾU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 138 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO

Danh sách các đơn vị tổ chức thi và cấp chứng chỉ

**I. CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM (Tiếng Anh)**

TT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Đại học Thái Nguyên
6	Trường Đại học Cần Thơ
7	Trường Đại học Hà Nội
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9	Trường Đại học Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường Đại học Sài Gòn
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
13	Trường Đại học Trà Vinh
14	Trường Đại học Văn Lang
15	Trường Đại học Quy Nhơn
16	Trường Đại học Tây Nguyên

II. CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ báo cáo định kỳ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin và báo cáo rà soát của các đơn vị, Cục Quản lý chất lượng thông báo các đơn vị có trung tâm sát hạch, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Danh sách trung tâm sát hạch do cơ sở giáo dục đại học, sở giáo dục và đào tạo công bố.

1. Các cơ sở giáo dục đại học

STT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Đà Nẵng
2	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
3	Trung tâm phát triển phần mềm - Đại học Đà Nẵng
4	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế
5	Trường Đại học Nông lâm - Đại học Huế
6	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế
7	Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
8	Trường Đại học An Giang - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
9	Trường Đại học Khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
10	Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
11	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
12	Trường Đại học Công nghệ thông tin - Đại học Thái Nguyên
13	Đại học Thái Nguyên
14	Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên
15	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
16	Học viện An ninh nhân dân
17	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
18	Học viện Cảnh sát Nhân dân
19	Học viện Chính trị công an nhân dân
20	Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông

STT	Tên đơn vị
21	Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông (cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh)
22	Học viện Hải quân
23	Học viện Hàng không
24	Học viện Kỹ thuật quân sự
25	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
26	Học viện Quản lý giáo dục
27	Học viện Tài chính
28	Trường Đại học An ninh nhân dân
29	Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu
30	Trường Đại học Bạc Liêu
31	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
32	Trường Đại học Bình Dương
33	Trường Đại học Buôn Ma Thuột
34	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân
35	Trường Đại học Cần Thơ
36	Trường Đại học Chu Văn An
37	Trường Đại học Công đoàn
38	Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải
39	Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai
40	Trường Đại học Công nghệ Vạn Xuân
41	Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị
42	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
43	Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh
44	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
45	Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh
46	Trường Đại học Công nghiệp Vinh
47	Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì
48	Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung

STT	Tên đơn vị
49	Trường Đại học Cửu Long
50	Trường Đại học Duy Tân
51	Trường Đại học Đại Nam
52	Trường Đại học Đà Lạt
53	Trường Đại học Điện lực
54	Trường Đại học Đồng Tháp
55	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh
56	Trường Đại học Hạ Long
57	Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam
58	Trường Đại học Hải Dương
59	Trường Đại học Hải Phòng
60	Trường Đại học Hoa Lư
61	Trường Đại học Hòa Bình
62	Trường Đại học Hồng Đức
63	Trường Đại học Hùng Vương
64	Trường Đại học Khánh Hòa
65	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội
66	Trường Đại học Kiên Giang
67	Trường Đại học Kinh tế công nghiệp Long An
68	Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp
69	Trường Đại học Kinh tế tài chính Thành phố Hồ Chí Minh
70	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
71	Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ Cần Thơ
72	Trường Đại học Kỹ thuật hậu cần Công an nhân dân
73	Trường Đại học Lạc Hồng
74	Trường Đại học Lao động - Xã hội (Cơ sở 2)
75	Trường Đại học Lâm nghiệp
76	Trường Đại học Lâm nghiệp (Phân hiệu Đồng Nai)
77	Trường Đại học Luật Hà Nội

STT	Tên đơn vị
78	Trường Đại học Mở - Địa chất
79	Trường Đại học Mở Hà Nội
80	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
81	Trường Đại học Nam Cần Thơ
82	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
83	Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh
84	Trường Đại học Ngoại thương
85	Trường Đại học Nguyễn Trãi
86	Trường Đại học Nha Trang
87	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội
88	Trường Đại học Nông lâm Bắc Giang
89	Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh
90	Trường Đại học Phạm Văn Đồng
91	Trường Đại học Phan Thiết
92	Trường Đại học Phú Yên
93	Trường Đại học Quang Trung
94	Trường Đại học Quảng Bình
95	Trường Đại học Quảng Nam
96	Trường Đại học Quy Nhơn
97	Trường Đại học Sài Gòn
98	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
99	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
100	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên
101	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định
102	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
103	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
104	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh
105	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long
106	Trường Đại học Tài chính - Kế toán

STT	Tên đơn vị
107	Đại học Tài chính - Marketing
108	Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh
109	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
110	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh
111	Trường Đại học Tân Trào
112	Trường Đại học Thủ đô Hà Nội
113	Trường Đại học Thủy Lợi
114	Trường Đại học Tây Bắc
115	Trường Đại học Tây Đô
116	Trường Đại học Tây Nguyên
117	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh
118	Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng
119	Trường Đại học Thái Bình
120	Trường Đại học Thông tin liên lạc
121	Trường Đại học Thủ Dầu Một
122	Trường Đại học Tiền Giang
123	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
124	Trường Đại học Trà Vinh
125	Trường Đại học Trưng Vương
126	Trường Đại học Văn Hiến
127	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa
128	Trường Đại học Việt Bắc
129	Trường Đại học Vinh
130	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
131	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung
132	Trường Đại học Yersin Đà Lạt
133	Trường Đại học Y dược Thái Bình
134	Trường Đại học Y tế công cộng
135	Cục Tin học hóa - Bộ Thông tin truyền thông

2. Các sở giáo dục và đào tạo có trung tâm sát hạch

STT	Tên đơn vị	Số trung tâm sát hạch
1	Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang	3
2	Sở Giáo dục và Đào tạo Bà Rịa - Vũng Tàu	2
3	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang	1
4	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định	3
5	Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau	1
6	Sở Giáo dục và Đào tạo Cần Thơ	1
7	Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng	3
8	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	4
9	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông	2
10	Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên	1
11	Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp	1
12	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai	1
13	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang	1
14	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội	4
15	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh	2
16	Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương	2
17	Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng	1
18	Sở Giáo dục và Đào tạo Hậu Giang	1
19	Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình	1
20	Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên	1
21	Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang	1
22	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum	1
23	Sở Giáo dục và Đào tạo Lai Châu	1

STT	Tên đơn vị	Số trung tâm sát hạch
24	Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai	1
25	Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng	2
26	Sở Giáo dục và Đào tạo Long An	1
27	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình	1
28	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận	1
29	Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An	1
30	Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ	2
31	Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên	1
32	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình	3
33	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam	2
34	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi	1
35	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh	1
36	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị	3
37	Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La	1
38	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình	1
39	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên	1
40	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa	3
41	Sở Giáo dục và Đào tạo Thừa Thiên Huế	7
42	Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang	1
43	Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh	1
44	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long	1
45	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc	2
46	Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái	1

III. CHÚNG CHỈ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ RA ĐỀ THI NGOẠI NGỮ; CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHẤM THI NÓI VÀ VIẾT NGOẠI NGỮ

STT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh
5	Đại học Thái Nguyên

IV. CHÚNG CHỈ TIẾNG VIỆT DÙNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

STT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Cửu Long
2	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội
3	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
4	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
5	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
6	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
7	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
8	Trường Hữu Nghị T78
9	Trường Hữu Nghị 80

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để ph/h);
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, QLVBC.

CỤC TRƯỞNG



Mai Văn Trinh

